TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 22-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Hải Quân.
Bà Lê Thị Hồng Vân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vy Khánh Ly - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025 Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2025/TLST-HS, ngày 05-12-2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 12-12-2025; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 06/2025/TB-TA ngày 16-12-2025, đối với bị cáo:

Đỗ Đức T, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1994, tại xã H, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số 020094002690 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 26-02-2022. Nơi đăng ký thường trú: Khu N, xã H, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: Thôn S, xã H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn T1, sinh năm 1964 và bà Cao Thị T2, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 48/2011/HSST ngày 29-12-2011 Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lạng Sơn (Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn cũ) xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đã chấp hành xong; Quyết định số: 000429/QĐ-XPHC ngày 09-01-2014 Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, phạt tiền 1.500.000 đồng, ngày 14-01-2014 nộp phạt xong; Quyết định số: 70/QĐ-XPHC ngày 22-5-2015 Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng, ngày 27-5-2015 nộp phạt xong; Quyết định số: 35/QĐ-XPHC ngày 04-5-2016, Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo; ngày 19-9-2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Hữu

Lũng, tỉnh Lạng Sơn (cũ) khởi tố bị can về tội cố ý gây thương tích, ngày 13-12-2017 Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lạng Sơn (Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn cũ) ra Quyết định số: 01/2017/QĐ-CA về đình chỉ vụ án, do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố; bị bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 26-9-2025 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1962; trú tại: Khu N, xã H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Bà Cao Thị T2, sinh năm 1966; trú tại: Thôn S, xã H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1990; trú tại: Thôn S, xã H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

4. Ông Dương Thanh G, sinh năm 1989; trú tại: Thôn L, xã H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1955; trú tại: Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Đoàn Thị T3, sinh năm 1976; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1986; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Hải Y, sinh năm 1969; vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1974; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 21-9-2025 do bực tức vì bị bố là ông Đỗ Văn T1 chửi mắng và gọi điện thoại cho mẹ là bà Cao Thị T2 không được nên khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, Đỗ Đức T điều khiển xe mô tô biển số 17F3-1907 của chị gái là Đỗ Thị H từ nhà đến khu vực cổng chợ H2 thuộc khu A, xã H, tỉnh Lạng Sơn để tìm mẹ. Khi Đỗ Đức T đến nơi lúc này khu vực cổng chợ có nhiều người dân đang mua bán hàng hóa, nhiều phương tiện tham gia giao thông trên đường, Đỗ Đức T thấy bà Cao Thị T2 đang bán hàng hoa quả cạnh đường bên phải theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội, Đỗ Đức T dựng xe mô tô cách mép đường 1,98m, vừa đi đến chỗ bà T2 vừa chửi. Do sợ bị Đỗ Đức T đánh nên bà Cao Thị T2 chạy sang chỗ bà Nguyễn Thị Thanh L là người đang bán chuối ở bên cạnh trốn phía sau người bà Nguyễn Thị Thanh L. Đỗ Đức T dùng hai tay cầm 01 quả dưa hấu của bà Cao Thị T2 ném bà Cao Thị T2 nhưng không trúng mà lại trúng vào người bà Nguyễn Thị Thanh L làm quả dưa hấu rơi xuống đất bị vỡ, bà Nguyễn Thị Thanh L nói "ô thằng này làm gì đấy" thì bị Đỗ Đức T tiến đến dùng tay phải tát 01 phát trúng vào mặt khiến bà Nguyễn Thị Thanh L ngã ra đường. Thấy vậy bà Cao Thị T2 bỏ chạy, Đỗ Đức T tiếp tục điều khiển xe mô tô đuổi theo gây náo loạn tại khu vực cổng chợ. Sau khi thấy Đỗ Đức T bỏ đi thì mọi người xung quanh mới dám đến đỡ bà Nguyễn Thị Thanh L dậy.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 21-9-2025 của Công an xã H, tỉnh Lạng Sơn đối với Đỗ Đức T kết quả: Đỗ Đức T dương tính với ma túy Methamphetamine.

Ngày 22-9-2025 Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lạng Sơn có văn bản gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn về việc Đỗ Đức T có hành vi chửi bới mẹ đẻ và ném quả dưa hấu trúng và đánh vào mặt bà Nguyễn Thị Thanh L vào chiều ngày 21-9-2025 tại khu vực cổng chợ H2 làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và đề nghị xử lý Đỗ Đức T theo quy định.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSCL ngày 04 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Đức T về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn trình bày bổ sung Cáo trạng áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Đức T giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khẳng định bị cáo bị truy tố về tội Gây rối trật tự công cộng như nội dung của cáo trạng là đúng, không oan sai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thanh L khai trong quá trình điều tra: Khi xảy ra sự việc, bà đang bán hàng chuối cạnh sạp hành của bà Cao Thị T2, bà bị Đỗ Đức T ném quả dưa hấu trúng người và bị tát vào mặt nhưng không bị thương tích nên không có yêu cầu, đề nghị về trách nhiệm dân sự gì đối với bị cáo. Ngoài ra bà Nguyễn Thị Thanh L có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ, miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bà Cao Thị T2 khai tại phiên tòa: Bà là mẹ đẻ bị cáo Đỗ Đức T. Quá trình xảy ra sự việc, bà bị Đỗ Đức T ném vỡ, hỏng 01 quả dưa hấu nhưng bà không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo trong vụ án.

Bà Đỗ Thị H khai tại phiên tòa: Nguồn gốc chiếc xe mô tô biển số 17F3-1907 là của chị mua lại của bạn làm nghề mua bán xe máy cũ là ông Dương Thanh G tại xã H, tỉnh Lạng Sơn vào năm 2021, với giá 14.000.000 đồng, hai bên không lập giấy tờ mua bán, hiện chị chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ nên trên đăng ký mô tô, xe máy vẫn đứng tên chủ xe là ông Nguyễn Đình S. Ngày 21-9-2025 do chị đi làm, để xe này ở nhà nên không biết em trai chị là bị cáo Đỗ Đức T lấy xe đi đâu với mục đích làm gì và không có yêu cầu đề nghị gì.

Ông Dương Thanh G khai trong quá trình điều tra: Ông làm nghề bảo dưỡng, sửa xe và bán me mô tô cũ tại thôn A, xã H, tỉnh Lạng Sơn, năm 2021 có bán cho bạn là Đỗ Thị H chiếc xe mô tô biển số 17F3-1907 giá 14.000.000 đồng, không làm giấy tờ mua bán, ông có đưa cho chị Đỗ Thị H bản chính đăng ký mô tô, xe máy vẫn mang tên chủ xe là ông Nguyễn Đình S. Vì xe do ông mua lại của ông Nguyễn Đình S ở tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) năm 2019, với giá 17.000.000 đồng, khi mua bán cũng không làm giấy tờ, ông Nguyễn Đình S chỉ đưa cho ông bản chính đăng ký xe. Ông không có yêu cầu gì.

Ông Nguyễn Đình S khai trong quá trình điều tra: Chiếc xe mô tô biển số 17F3-1907 của ông mua từ năm 1997 để sử dụng, khoảng năm 2019 ông không có nhu cầu

sử dụng đã bán lại cho một người ở tỉnh Lạng Sơn giá 17.000.000 đồng, không rõ là ai, không lập giấy tờ nhưng có đưa cho người mua bản chính đăng ký mô tô, xe máy mang tên ông Nguyễn Đình S. Ông không có yêu cầu gì.

Những người làm chứng bà Đoàn Thị T3, bà Nguyễn Thị H1, bà Nguyễn Hải Y, bà Nguyễn Thị X khai trong quá trình điều tra: Tại thời điểm xảy ra sự việc bị cáo đến gây rối vào chiều ngày 21-9-2025, khu vực cổng chợ H2 có đông người qua lại, khi xảy ra sự việc làm hoạt động mua bán tại khu vực gần đó bị dừng lại, những người bán hàng gần sạp hàng của bà T2 hoảng sợ bỏ chạy, khoảng 10 phút sau mới quay lại bán hàng bình thường.

Luận tội của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và nội dung đã trình bày bổ sung cáo trạng tại phiên tòa đối với bị cáo, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo Đỗ Đức T gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức T đã phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Đức T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Vật chứng vụ án: Không có.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đỗ Đức T, bà Cao Thị T2 và bà Đỗ Thị H không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thanh L vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Dương Thanh G, ông Nguyễn Đình S vắng mặt không có lí do và những người làm chứng như đã thể hiện tại phần đầu Bản án vắng mặt đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy những người vắng mặt không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Đức T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 21-9-2025 tại khu vực cổng chợ H2, thuộc khu A, xã H, tỉnh Lạng Sơn là địa điểm tập trung đông người, nhiều phương tiện qua lại mua bán hàng hóa, bị cáo Đỗ Đức T có hành vi chửi mắng mẹ đẻ là bà Cao Thị T2, sau đó ném quả dưa hấu trúng và tát 01 phát trúng mặt bà Nguyễn Thị Thanh L gây ồn ào, náo loạn, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, ảnh hưởng hoạt động kinh doanh của người dân tại nơi công cộng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân khu vực ở nơi công cộng, đồng thời xâm phạm đến tài sản của những người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo cần xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Từ những nhận định tại đoạn [3], [4] của Bản án, đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đỗ Đức T đã phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6.1] Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Đức T không có tiền án, tiền sự tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý; đã 01 lần bị kết án được xóa án tích; ba lần bị xử phạt vi phạm hành chính, tính đến ngày phạm tội này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; một lần bị khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích, ngày 13-12-2017 Toà án ra quyết định đình chỉ vụ án do bị hại rút yêu cầu khởi tố như phần đầu Bản án nêu nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

[6.2] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; theo hướng dẫn tại điểm a khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30-9-2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do hành vi phạm tội trước đó của bị cáo (năm 2011) đã được xóa án tích nên lần phạm tội này được xác định là "phạm tội lần đầu" và thuộc trường hợp ít người trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thanh L có đơn đề nghị xin giảm nhẹ, miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa bà Cao Thị T2 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bà Nguyễn Thị Thanh L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về hành vi ném quả dưa hấu trúng người và tát vào mặt do không bị thương tích. Bà Cao Thị T2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do quả dưa hấu bị ném vỡ nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[9] Vấn đề liên quan: Đối với việc ngày 21-9-2025, Công an xã H, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Đỗ Đức T kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine. Bị cáo Đỗ Đức T khai nhận bản thân sử dụng ma túy Methamphetamine từ đầu năm 2025. Khoảng 12 giờ ngày 19-9-2025 bị cáo mượn xe mô tô biển số 17F3-1907 của chị Đỗ Thị H đi từ nhà đến khu vực ngã tư K, thuộc xã K, tỉnh Bắc Ninh gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm, mua với người này 200.000 đồng ma túy rồi đem số ma túy đến khu vực bãi tha ma cách khu vực ngã tư khoảng 500m sử dụng hết rồi đi về nhà. Tại biên bản xác minh ngày 06-11-2025 tại Công an xã H, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Đỗ Đức T không thuộc diện quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển tài liệu hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy đến Công an xã H, tỉnh Lạng Sơn để xử phạt hành chính đối với bị cáo Đỗ Đức T là phù hợp theo quy định.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đỗ Đức T ngày 19-9-2025 tại khu vực ngã tư K, thuộc xã K, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[11] Đối với xe mô tô biển số 17F3-1907 Đỗ Đức T dùng làm phương tiện đi mua ma túy ngày 19-9-2025 và đi tìm mẹ ngày 21-9-2025 là của chị Đỗ Thị H, chị Đỗ Thị H không biết bị cáo Đỗ Đức T sử dụng vào mục đích trên nên không thu giữ, xem xét xử lý.

[12] Xét đề nghị luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[14] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30-9-2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức T (Căn cước công dân số 020094002690 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 26-02-2022) phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Đức T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26-9-2025.

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Hữu Lũng;
- Phòng THA dân sự khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền